

**Phụ lục số IV**  
**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT VIỆT TRÌ**  
**Năm 2017**

*Việt Trì, tháng 03 năm 2018*



## I. Thông tin chung

### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Hóa chất Việt Tri  
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2600108217 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 04/01/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 11 (mười một) ngày 05/12/2016.

- Vốn điều lệ: **109.880.590.000, đồng**

*(Một trăm linh chín tỷ tám trăm tám mươi triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng chẵn.)*

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **109.880.590.000, đồng**

*(Một trăm linh chín tỷ tám trăm tám mươi triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng chẵn.)*

- Địa chỉ: Phố Sông Thao - Phường Thọ Sơn - Thành phố Việt Tri - Tỉnh Phú Thọ

- Số điện thoại : 0210 3913.743

- Số Fax : 0210 3911 512

- Website : <http://www.vitrichem.vn>

### 2. Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 28/11/1958 Phó Thủ tướng ký quyết định khởi công xây dựng khu Công nghiệp Việt Tri gồm 6 nhà máy: nhà máy Điện, nhà máy Đường, nhà máy Giấy, nhà máy Hóa chất, nhà máy Mi chính, nhà máy xay Việt Tri.

Nhà máy Hóa chất số I Việt Tri được chính thức khởi công xây dựng vào ngày 04/11/1959. ngày 19/05/1961 Nhà máy Hóa chất Việt Tri đã mở máy sản xuất an toàn và cho ra mẻ xút đầu tiên. Ngày 22/10/1976 nhà máy đã chính thức khánh thành toàn bộ dây chuyền công nghệ đã được cải tạo mở rộng. Giai đoạn khôi phục kinh tế sau chiến tranh, nhà máy đã nhanh chóng vận hành ổn định dây chuyền sản xuất, nhiều sáng kiến đã được đề xuất và ứng dụng hiệu quả cho quá trình sản xuất, nhiều đề tài nghiên cứu đã được triển khai sản xuất cung cấp sản phẩm mới cho nền kinh tế đất nước.

Năm 1995, Nhà máy được Nhà nước chuyển đổi tên thành Công ty Hóa chất Việt Tri.

Năm 2005, Công ty đã tiến hành cổ phần hóa doanh nghiệp theo lộ trình của Nhà nước. Từ 04/01/2006 thức hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Tri. Trong cơ cấu vốn điều lệ, phần vốn Nhà nước chiếm gần 70% còn lại là của CBCNV.

Ban đầu, khi chuyển hình thức sở hữu thành Công ty Cổ phần, số vốn điều lệ tại ngày thành lập là 31.000.000.000 đồng. Tháng 5/2007 thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Công ty đã thực hiện tăng vốn lần thứ nhất lên 34.410.000.000 VNĐ thông qua hình thức phát hành cổ phiếu.

Năm 2008, Công ty chủ trương mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh. Theo giấy phép phát hành số 298/UBCK-GCN do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 06/03/2008, Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu, nâng tổng số vốn điều lệ của Công ty lên thành 44.387.130.000VNĐ.

Ngày 08 tháng 05 năm 2009 Thời điểm niêm yết theo Thông báo số 174/TB-TTGDHN do Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 24 tháng 4 năm 2009, số lượng chứng niêm yết: 4.438.713 cổ phiếu.

Theo giấy phép phát hành số 613/UBCK-GCN do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 19/7/2010, Công ty đã thực hiện phát hành và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với số cổ phần là 2.351.640 cổ phần nâng tổng số vốn điều lệ của Công ty lên thành 72.342.120.000 VNĐ Toàn bộ lượng vốn huy động được qua đợt phát hành trên Công ty sử dụng để tài trợ vốn cho dự án "Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất Xút theo công nghệ Membrane, công suất 10.000 tấn/năm".

Theo giấy kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức số 3647/UBCK-QLPH do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 03/7/2013, Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu với số cổ phần là 614.560 cổ phần nâng tổng số vốn điều lệ của Công ty lên thành 78.487.720.000 VND.

Theo giấy kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu số 7625/UBCK-QLCB do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 21/11/2016, Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu với số cổ phần là 3.139.287 cổ phiếu nâng tổng số vốn điều lệ của Công ty lên thành 109.880.590.000 VND.

### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh : số 1803 000 362 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 04/01/2006, thay đổi lần thứ nhất ngày 11/06/2007, thay đổi lần 2 ngày 15/05/2008, thay đổi lần 3 ngày 03/07/2008 thay đổi lần thứ 4 ngày 14/7/2009, thay đổi lần thứ 5 ngày 20/11/2009, thay đổi lần thứ 6 Mã số doanh nghiệp : 2600108217 ngày 04/11/2010, thay đổi lần thứ 7 Mã số doanh nghiệp : 2600108217 ngày 08/5/2013, thay đổi lần thứ 8 Mã số doanh nghiệp: 2600108217 ngày 18/7/2013, thay đổi lần thứ 10 Mã số doanh nghiệp : 2600108217 ngày 23/06/2014, thay đổi lần thứ 11 Mã số doanh nghiệp : 2600108217 ngày 05/12/2016.

#### Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu:

Sản xuất Xút hóa chất cơ bản;

Sản xuất máy chuyên dụng khác;

Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;

Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu;

Chi tiết: Loại trừ ngành nghề bán buôn thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp.

Năng lực sản xuất :

- Xút lỏng
- Clo lỏng
- Axit chlohydric
- Javen NaClO
- PAC bột
- PAC lỏng
- Và các sản phẩm kèm theo.

\* Địa bàn kinh doanh: Trong lãnh thổ Việt Nam, tiến tới xuất khẩu.

### 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

#### \* Mô hình quản trị.

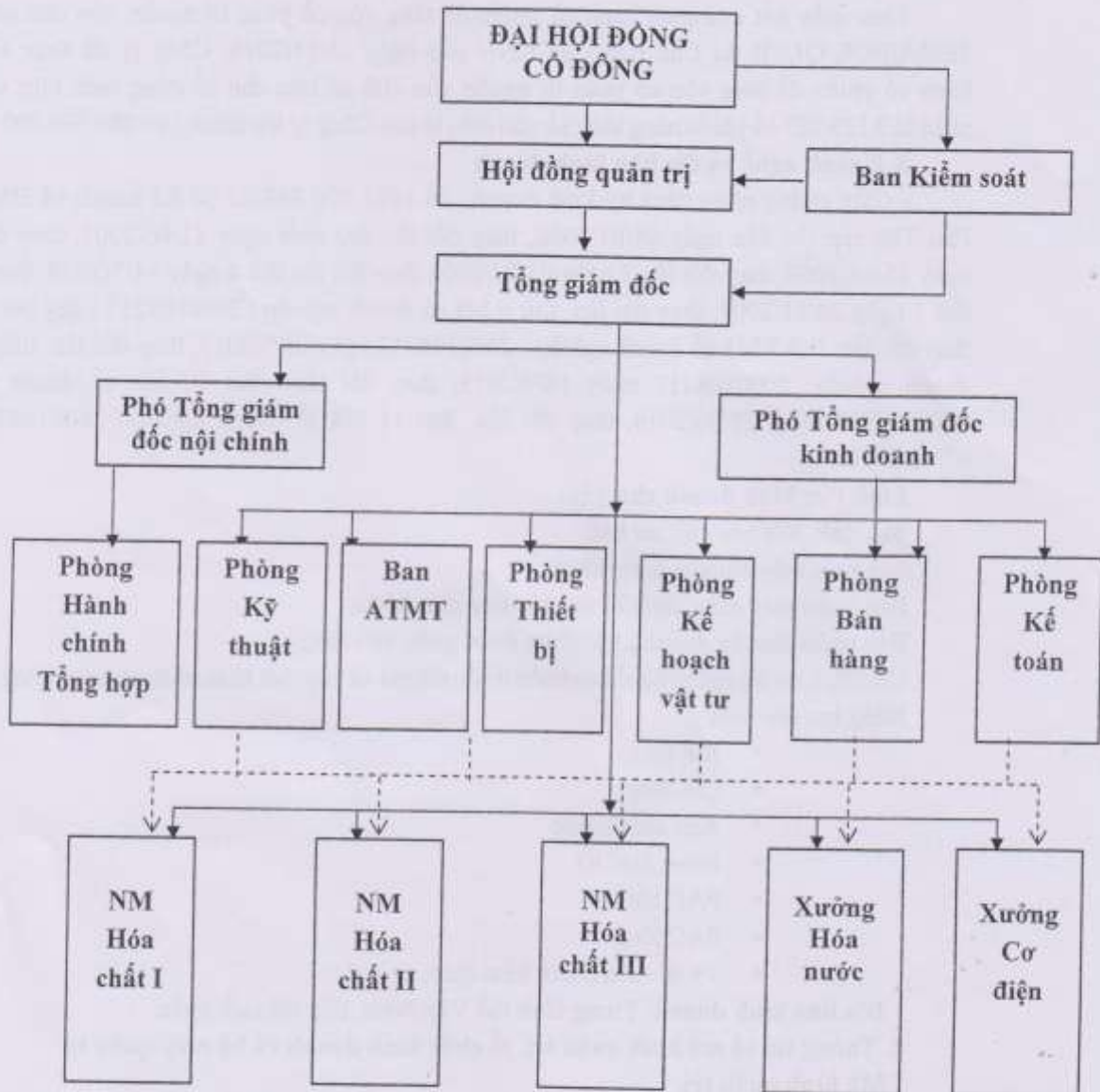
Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Tri được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH-13 ngày 26/11/2014. Các hoạt động của Công ty tuân thủ luật Doanh nghiệp, các luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty. (Xem sơ đồ ở trang sau)

#### \* Cơ cấu bộ máy quản lý

- Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng Quản trị.
- Ban Kiểm soát.
- Tổng Giám đốc.



## SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC

**5. Định hướng phát triển:**

- Các mục tiêu chủ yếu: Công ty cổ phần Hoá chất Việt Tri đặt mục tiêu phấn đấu trở thành doanh nghiệp sản xuất và cung cấp hoá chất cơ bản hàng đầu tại Việt Nam.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Nghiên cứu sản xuất Xút 45% và các sản phẩm gốc Clo chất lượng cao, có khả năng cạnh tranh, hiệu quả kinh tế, góp phần tăng trưởng cao trong sản xuất kinh doanh.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty đảm bảo đúng quy định của pháp luật Nhà nước.

**6. Các rủi ro:** Cạnh tranh của sản phẩm nhập ngoại cùng loại, Cơ chế tỷ giá, lãi xuất, cơ chế điều hành vĩ mô của chính phủ.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh: Các chỉ tiêu chủ yếu thực hiện năm 2017 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ % so với	
						Năm 2016	KH 2017
1	2	3	4	5	6	7=6/4	8=6/5
I	Giá trị SXCN (CĐ 94)	Tỷ.đ	192,8	198,3	225,0	116,7	113,5
	Giá trị SXCN(giá T.tế)	Tỷ.đ	650,8	686,3	836,5	128,5	121,9
II	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	631,7	650,0	817,8	129,5	125,8
III	Lợi tức phát sinh	Tỷ.đ	38,4	40,0	89,4	232,8	223,5
IV	Nộp NSNN	Tỷ.đ	29,3	37,5	52,3	178,5	139,5
V	Khấu hao cơ bản	Tỷ.đ	71,1	73,3	85,4	120,1	116,5
VI	Đầu tư XDCB	Tỷ.đ	48,2	24,9	14,9	30,9	59,8
VII	Cổ tức	%	20,0	15,0	35,0	175,0	233,3
VIII	Lao động tiền lương						
	- Lao động	Người	400,0	420,0	420,0	105,0	100,0
	- Quỹ lương	Tỷ.đ	40,8	43,9	46,4	113,8	105,7
	- Tiền lương BQ	Tr.đ	8,1	8,7	8,8	108,0	100,5
IX	Sản xuất						
1	Xút 100% T.số	Tấn	34.429,3	36.200,0	39.863,2	115,8	110,1
	-Thương phẩm	Tấn	28.704,5	32.800,0	35.937,1	125,2	109,6
2	HCl T.số	Tấn	78.399,8	81.700,0	88.351,0	112,7	108,1
	- Thương phẩm	Tấn	59.328,0	60.000,0	62.362,0	105,1	103,9
3	Clo lỏng	Tấn	2.080,4	2.100,0	2.357,0	113,3	112,2
4	Ja ven	Tấn	23.253,7	24.000,0	25.722,0	110,6	107,2
5	PAC bột	Tấn	5.908,8	5.100,0	7.901,0	133,7	154,9
6	PAC dịch	Tấn	15.031,1	16.000,0	17.684,0	117,6	110,5

**2. Tổ chức nhân sự**

\* Tóm tắt lý lịch các thành viên trong HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng:

**Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên:**

- Ông Lê Văn Cường - Chủ tịch HĐQT
- Ông Văn Đình Hoan - Ủy viên HĐQT
- Ông Nguyễn Văn Long - Ủy viên HĐQT
- Ông Nguyễn Văn Bách - Ủy viên HĐQT
- Ông Nguyễn Ngọc Hoàn - Ủy viên HĐQT

**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Họ và tên: Ông Lê Văn Cường**

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Ban đại diện vốn Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, chức vụ: Hàm Trưởng Ban Chủ tịch HĐQT Công ty CP SOVIGAZ, Công ty cổ phần Phân lân Ninh Bình
- Ngày sinh: 22/10/1959
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 001059003706 CA Hà Nội cấp ngày 10/7/2015
- Quê quán: Vân Hồ, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 341 Trương Định – Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế tạo máy Đại học Bách khoa Hà Nội, Cử nhân kinh tế chính trị, Cử nhân quản trị kinh doanh Công nghiệp và xây dựng cơ bản trường Đại học Kinh tế quốc dân, Kỹ sư hoá Polir học Bách khoa Hà Nội.
- Quá trình công tác:
  - 10/1977 - 6/1982 Sinh viên Đại học Bách khoa Hà Nội
  - 12/1982 - 10/1993 Kỹ sư PX Tanh - NM Cao su Sao Vàng
  - 10/1993 - 3/1997 Quản đốc PX Tanh - XNCS2 Công ty Cao su Sao vàng
  - 04/1997 - 01/2000 Phó giám đốc XN cao su 2 - Công ty Cao su Sao Vàng.
  - 01/2000 - 5/2004 Giám đốc XN cao su 2 - Công ty Cao su Sao Vàng.
  - 05/2004 - 3/2006 Phó giám đốc Công ty Cao su Sao Vàng
  - 4/2006 đến 23/6/2012 Phó tổng giám đốc Công ty CP Cao su Sao Vàng
  - 23/6/2012 đến 12/2015 Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cao su Sao Vàng
  - 8/2014 2015 đến nay Hàm trưởng ban Ban Đại diện vốn - Tập đoàn Hóa chất VN
  - 30/12/2014 đến nay Chủ tịch HĐQT Công ty CP Hóa chất Việt tri
- Số cổ phần nắm giữ: 4.230.201, cổ phần
  - + Đại diện Nhà Nước: 4.230.201, cổ phần
  - + Sở hữu cá nhân: 0, cổ phần



- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan:  
Vợ: Vương Thị Thịnh
- Các khoản nợ đối với C.ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

**Họ và tên: Ông Văn Đình Hoan**

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 20/04/1966
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 130917523 CA Phú Thọ cấp ngày 21/8/2007
- Quê quán: Xã Quảng Thái – H. Quảng Điền - Thừa Thiên Huế
- Địa chỉ thường trú: Tổ 12- Phố Long Châu Sa- Thọ Sơn- TP. Việt Trì- Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư Công nghệ Hoá học
- Quá trình công tác:
  - 01/1990 – 05/1991 Công nhân sản xuất- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
  - 06/1991 – 03/1993 Kỹ thuật viên- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
  - 04/1993 – 12/1996 Trưởng ca sản xuất- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
  - 01/1997 – 09/1998 Điều độ sản xuất- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
  - 10/1998 – 12/2002 Kỹ thuật viên- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
  - 01/2003 – 05/2009 P.Trưởng phòng Kỹ thuật- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
  - 05/2009 – 12/2009 Trợ lý Tổng Giám đốc- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
  - 06/2009 – 12/2009 Quản đốc Phân xưởng- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
  - 01/2010 – 07/04/2012 Phó Tổng Giám đốc - Công ty CP Hoá chất Việt Trì
  - 07/04/2012 – 13/04/2013 Chủ tịch HĐQT – Công ty CP Hóa chất Việt Trì
  - 13/04/2013 – 24/05/2014 Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng giám đốc-CTCP Hóa chất Việt Trì
  - 24/05/2014 - nay Tổng giám đốc Công ty cổ phần Hóa chất Việt Trì
- Số cổ phần nắm giữ:
  - + Đại diện Nhà Nước: 2.313.172, cổ phần
  - + Sở hữu cá nhân: 2.197.612, cổ phần
  - + Sở hữu cá nhân: 115.560, cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của nhữn người có liên quan:
  - Vợ: Đặng Thị Thu Hiền 45.403 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với CT: Không

**Họ và tên: Ông Nguyễn Văn Long**

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT – TP. Kế hoạch vật tư
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Ngày sinh: 25/01/1962
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 130857737 CA Phú Thọ cấp ngày 29/12/2007
- Quê quán: Xã Minh Nông, Tp. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú: Phường Thanh Miếu, Tp. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế
- Quá trình công tác:
  - 1984 – 1986: Kỹ sư thực tập – Công ty Hóa chất Việt Tri
  - 1986 – 1999: Phụ trách bộ phận Kế hoạch – Công ty Hóa chất Việt Tri
  - 1999 – 2000: Phó phòng Kế hoạch vật tư – Công ty Hóa chất Việt Tri
  - 2000 – 2009: Trưởng phòng Kinh doanh – CTCP Hóa chất Việt Tri
  - 2009 – nay: Trưởng phòng Kế hoạch Vật tư CTCP Hóa chất Việt Tri
- Số cổ phần nắm giữ:
  - + Đại diện Nhà Nước: 1.167.008, cổ phần
  - + Sở hữu cá nhân: 1.098.806, cổ phần
  - 68.202, cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Vợ - Huỳnh Ngọc Sơn: 149 cổ phần
- Các khoản nợ đối với CT: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

**Họ và tên: Nguyễn Văn Bách**

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Ngày sinh: 14/06/1965
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 130826841 cấp ngày 02/04/2008 tại CA Phú Thọ
- Quê quán: Xã Sông Lô – Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú: Xã Sông Lô – Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:
  - 1984 – 1987: Bộ đội
  - 1987 – 1995: Công nhân cơ khí, Chống ăn mòn – Công ty Hoá chất Việt Tri
  - 1995 – 2004: Nhân viên thị trường - Công ty Hóa chất Việt Tri



1997 - 2002	Học tại chức - Trường đại học kinh tế quốc dân Hà Nội
2004 - 2007	Chuyên viên Kế hoạch, thị trường – CTCP Hóa chất Việt Tri
2007 - 2008	Phó phòng Kế toán – Công ty cổ phần Hoá chất Việt Tri
2009 – /12/2009:	Trưởng phòng Kế toán – Công ty cổ phần Hoá chất Việt Tri
Từ 3/2009 - nay	Ủy viên Hội đồng quản trị - Công ty CP Hóa chất Việt Tri
Từ 1/2010 – 13/6/2010	Kế toán trưởng – Công ty CP Hóa chất Việt Tri
Từ 14/6/2010 - nay	Phó tổng giám đốc - Công ty cổ phần Hóa chất Việt Tri
- Số cổ phần nắm giữ:	15.702 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan:	Không
- Các khoản nợ đối với công ty:	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với CT:	Không

**Họ và tên: Ông Nguyễn Ngọc Hoàn**

- Chức vụ hiện tại:	Thành viên HĐQT, Kỹ thuật viên phòng Thiết bị
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
- Ngày sinh:	23/5/1984
- Quốc tịch:	Việt Nam
- CMND số:	131537824 CA Phú Thọ cấp ngày 16/8/2014
- Quê quán:	Xã Vĩnh Lại - Huyện Lâm Thao - Tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú:	Tổ 14 B - Phố Anh Dũng - Phường Tiên Cát - Thành phố Việt Tri - Tỉnh Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn:	Đại học Kỹ thuật CN, chuyên ngành điện,tự động hóa
- Quá trình công tác:	
2009 - 2011:	Kỹ thuật viên phân xưởng Điện phân 2 - Công ty CPHCVT
2011 - 2013:	Kỹ thuật viên phòng Kỹ thuật - Cty CP HCVT
2013 - nay :	Kỹ thuật viên phòng Thiết bị - Cty CP HCVT
- Số cổ phần nắm giữ:	Không cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan:	Không cổ phần
- Các khoản nợ đối với công ty:	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với CT:	Không

**Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát bao gồm 03 thành viên:

- Bà Triệu Thị Ngọc Giang - Trưởng Ban kiểm soát
- Bà Vũ Thị Bích Ngọc - Thành viên BKS
- Bà Nguyễn Thị Hồng Hải - Thành viên BKS

## LÝ LỊCH TRÍCH NGANG CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

**Họ và tên: Bà Triệu Thị Ngọc Giang**

- Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban kiểm soát – Trưởng Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
- Ngày sinh: 12/11/1987
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 131683690 CA Phú Thọ cấp ngày 05/10/2004
- Quê quán: Gia Thanh, Phù Ninh, Tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú: Tổ 1, Khu 10, P.Nông Trang, TP. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:
  - 2008 – T4/2014: NV Kế toán, P.Tài chính Kế toán CTCP Xi măng Sông Thao
  - T5/2014 – T4/2016: NV Kế toán, P.Kế toán CTCP Hóa chất Việt Tri
  - T5/2016- nay: Thành viên BKS, TB Kiểm soát
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với CT: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

**Họ và tên: Bà Vũ Thị Bích Ngọc**

- Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chuyên viên Kế toán Tài chính – Ban Tài chính – Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
- Ngày sinh: 30/05/1985
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 201501574 CA Đà Nẵng cấp ngày 28/08/2001
- Quê quán: Đạo Lý – Lý nhân – Nam Hà
- Địa chỉ thường trú: Số 50 – Ngõ 328 Lê Trọng Tấn – Hoàng Mai – Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:
  - 2007 – 2008: CB – Công ty chứng khoán công nghiệp và TM Việt Nam
  - 2008 – nay: Chuyên viên Kế toán Tài chính – Ban Tài chính – Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

**Họ và tên: Bà Nguyễn Thị Hồng Hải**

- Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban kiểm soát – Tổ trưởng nhà ăn – Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Tri
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Ngày sinh: 30/10/1971
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 131044544 CA Phú thọ cấp ngày 31/3/2009
- Quê quán: Trảng Đông, P. Thanh Miếu, TP Việt Tri, Tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú: Tổ 8, Phố Gát, Thọ Sơn, Việt Tri, Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp Kế toán
- Quá trình công tác:
  - T4/1996 – T12/2013 Công nhân – Công ty CP Hóa chất Việt Tri
  - T12/2013- nay Tổ trưởng tổ nhà ăn – P.HCTH- Công ty CP Hóa chất Việt Tri
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

**Ban điều hành**

Ban Tổng Giám đốc bao gồm 03 thành viên:

- Ông Văn Đình Hoan – Tổng Giám đốc (*Xem phần Hội đồng quản trị*)
- Ông Nguyễn Văn Bách – Phó Tổng Giám đốc (*Xem phần Hội đồng quản trị*)
- Ông Phạm Ngọc Hoàn – Phó Tổng Giám đốc

**Họ và tên: Ông Phạm Ngọc Hoàn**

- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Ngày sinh: 10/12/1960
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 130243086 CA Phú thọ cấp 11/03/2003
- Quê quán: Chính Nghĩa, Kim Động; Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú: Thọ Sơn, Tp. Việt Tri, Tỉnh Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:
  - 1979 – 1981: Trường ĐH Kỹ thuật Quân sự
  - 1981 – 1988: Xuất ngũ về địa phương



1988 – 1993:	Nhân viên Phòng kinh doanh Công ty Hóa chất Việt Tri
1993 – 1995:	Phó phòng Cung tiêu – Công ty Hóa chất Việt Tri
1995 – 1996:	Trưởng phòng Cung tiêu – Công ty Hóa chất Việt Tri
1996 – nay:	Phó Tổng Giám đốc – CTCP Hóa chất Việt Tri
- Số cổ phần nắm giữ:	40.423 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan:	Em trai - Phạm Ngọc Bách: 130 cổ phần
- Các khoản nợ đối với công ty:	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không

### Kế toán trưởng

**Họ và tên: Bà Lại Thị Hạnh Nga**

- Chức vụ hiện tại:	Kế toán trưởng
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không
- Giới tính:	Nữ
- Ngày sinh:	27/6/1963
- Quốc tịch:	Việt Nam
- CMND số:	130159665 CA Phú Thọ cấp ngày 24/12/2007
- Quê quán:	Thị xã Phú Thọ - Tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú:	Phường Tân dân - TP. Việt Tri- Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:	
1981-1983	Học tại trường trung cấp kế toán lâm nghiệp cầu 2 Đoan hùng
1984-06/1988	Nhân viên Phòng thu quốc doanh tại Sở Tài chính Vĩnh Phú
1987-1992	Học tại chức - Trường Đại học Tài chính kế toán Hà Nội
1988-1998	Nhân viên Công ty Chè Tỉnh Phú Thọ
1998-10/2008	Nhân viên Phòng Kế toán – Công ty CP Hóa chất Việt Tri
11/2008-13/6/2010	Phó phòng Kế toán - Công ty CP Hoá chất Việt Tri
14/6/2010 – 01/03/2011	Trưởng phòng Kế toán - Công ty CP Hoá chất Việt Tri
01/04/2011 - nay	Kế toán trưởng - Công ty CP Hoá chất Việt Tri
- Số cổ phần nắm giữ:	
+ Đại diện Nhà Nước:	Không
+ Sở hữu cá nhân:	8.61 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan:	

Chồng: Tạ Quốc Khởi 4.586 cổ phần

- Các khoản nợ đối với CT: Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với Không

Công ty:

- Thay đổi Ban tổng giám đốc trong năm: Không

- Chính sách đối với người lao động

Tình hình lao động trong Công ty

Tổng số cán bộ công nhân viên lao động trong Công ty là 420 người, trong đó có 327 cán bộ công nhân viên là nam, 93 cán bộ công nhân viên là nữ. Trong đó:

STT	Trình độ	Số người	Tỷ lệ trên tổng số CBCNV (%)
1	Công nhân kỹ thuật	189	45,0
2	Trung cấp	90	21,4
3	Cao đẳng	44	10,5
4	Đại học	97	23,1

Chính sách đối với người lao động:

*Chế độ làm việc:*

\* Thời gian làm việc của cán bộ công nhân viên được phân chia ra theo ca, đảm bảo người lao động làm việc đúng số lượng giờ theo quy định của Luật lao động

\* Các cán bộ công nhân viên được trang bị đầy đủ các thiết bị an toàn vệ sinh lao động.

\* Người lao động trong Công ty được hưởng các khoản trợ cấp, thưởng và được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp... đầy đủ theo quy định hiện hành của Luật Lao động.

*Chính sách lương thưởng:*

\* Công ty có chính sách động viên người lao động làm việc bằng các chính sách khen thưởng xứng đáng với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có đóng góp, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, các nghiên cứu sản phẩm mới giúp Công ty đem lại hiệu quả trong kinh doanh, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

\* Công ty đã và đang thực hiện các chính sách về nhân sự nhằm khuyến khích và thu hút lực lượng lao động có chất lượng cao vì mục tiêu phát triển lâu dài của Công ty.

\* Hệ thống lương của Công ty được xây dựng dựa vào nguyên tắc công bằng trên cơ sở đánh giá một cách toàn diện trình độ, năng lực, kinh nghiệm, thâm niên và chủ yếu là dựa vào hiệu quả qua công việc thông qua quy chế tiền lương được Hội đồng Quản trị Công ty xây dựng hàng năm. Hệ thống này cũng bảo đảm tuân thủ những quy định về chế độ tiền lương của Nhà nước.

*Chính sách đào tạo:*

\* Song song với công tác khen thưởng và xử phạt, Công ty cũng tổ chức tạo điều kiện cho người lao động được học tập, nâng cao kinh nghiệm đảm bảo khả năng tiếp thu và vận hành thiết bị sản xuất theo công nghệ mới.

\* Các cán bộ công nhân viên được đào tạo tại chỗ và được cử đi đào tạo nâng cao nghiệp vụ tại các cơ sở đào tạo chuyên nghiệp khác. Việc đào tạo này đảm bảo hiệu quả cho đội ngũ cán bộ công nhân viên và giảm chi phí cho Công ty.



**3. Tình hình đầu tư**

\* Trong năm 2017 công tác đầu tư xây dựng cơ bản tiến độ thực hiện dự án hoàn thành: 14,9 tỷ đồng với các hạng mục thuộc danh mục dự án nhóm C theo đúng kế hoạch đề ra.

\* Các dự án đầu tư đều hoàn thành theo đúng tiến độ đề ra.

\* Về thủ tục đầu tư xây dựng được thực hiện đúng theo các quy định, luật định của Nhà nước ban hành.

- Các công trình được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng đúng với các thông số kỹ thuật của từng dự án đề ra.

**4. Tình hình tài chính****a. Tình hình tài chính**

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Tỷ lệ % tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	457.608.068.580	476.116.749.725	Tăng 4%
Doanh thu thuần	628.666.132.262	801.881.923.715	Tăng 27,6 %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	37.133.282.957	90.813.688.006	Tăng 44,6 %
Lợi nhuận khác	1.275.018.946	-1.327.360.985	Giảm 4,1 %
Lợi nhuận trước thuế	38.408.301.903	89.486.327.021	Tăng 33,0 %
Lợi nhuận sau thuế	30.712.241.522	71.083.266.162	Tăng 31,4 %
Tỷ lệ Lợi nhuận trả cổ tức	20%	35%	Tăng 75,0 %

**b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	0,6	1,0	
+ Hệ số thanh toán nhanh:	0,4	0,6	
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,7	0,6	
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	2,2	1,6	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	14,3	10,7	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,4	1,7	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,04	0,09	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,2	0,4	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,07	0,15	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,06	0,11	

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu****a. Cổ phần:**

- Tên cổ phiếu: Công ty cổ phần Hóa chất Việt Trì
- Mã cổ phiếu: HVT
- Loại cổ phiếu: Phổ thông
- Mệnh giá: 10.000, đồng/1 cổ phiếu
- Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 10.988.059 cổ phiếu
- Tổng giá trị cổ phiếu đang lưu hành: 109.880.590.000, đồng



**b. Cơ cấu cổ đông:**

\* Cơ cấu cổ đông phân theo tư cách pháp nhân:

STT	Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị vốn góp (đồng)	Tỷ lệ %
1	Cổ đông pháp nhân	7.526.619	75.266.190.000	68,5
2	Cổ đông thể nhân	3.461.440	34.614.400.000	31,5
<b>Cộng</b>		<b>10.988.059</b>	<b>109.880.590.000</b>	<b>100,00</b>

\* Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 31/12/2017:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	1A Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội	7.526.619	68,5%

\* Cơ cấu cổ đông trong/ngoài Công ty

STT	Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị vốn góp (đồng)	Tỷ lệ %
1	Cổ đông trong Công ty	578.997	5.789.970.000	5,3
2	Cổ đông ngoài Công ty	10.409.062	104.090.620.000	94,7
<b>Cộng</b>		<b>10.988.059</b>	<b>109.880.590.000</b>	<b>100,00</b>

\* Cơ cấu cổ đông trong nước/ ngoài nước

STT	Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị vốn góp (đồng)	Tỷ lệ %
1	Cổ đông trong nước	10.808.499	108.084.990.000	98,4
2	Cổ đông nước ngoài	179.560	1.795.600.000	1,6
<b>Cộng</b>		<b>10.988.059</b>	<b>109.880.590.000</b>	<b>100,00</b>

**c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :***Đơn vị tính : đồng*

Chỉ tiêu	Số đầu năm	Số cuối năm
Vốn điều lệ	109.880.590.000	109.880.590.000
Trong đó :		
- Vốn của cổ đông Nhà nước	75.266.190.000	75.266.190.000
- Vốn của các cổ đông khác	34.614.400.000	34.614.400.000

**III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc****1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Năm 2017 được đánh giá là một năm thành công toàn diện của Công ty, là năm có tính chất quan trọng cho sự phát triển của Công ty trong những năm tiếp theo.

Năng lực sản xuất của Công ty đã tăng lên gấp đôi, (từ 20.000 tăng lên 40.000 tấn xút/năm). Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu có tốc độ tăng trưởng cao trong năm 2017.

- Tổ chức sản xuất kịp thời theo nhu cầu thị trường. Thực hiện an toàn sản xuất, vệ sinh môi trường.

- Tăng cường quản lý thiết bị máy móc, dây chuyền công nghệ, nâng cao thời hạn sử dụng màng trao đổi ion sản xuất xút, giảm chi phí sửa chữa, đảm bảo chất lượng sản phẩm ổn định cung cấp ra thị trường, củng cố uy tín của Công ty trên thị trường.

- Dây chuyền sản xuất Xút-Clo hoạt động ổn định, an toàn; đặc biệt là dây chuyền điện phân III sản xuất ra sản phẩm có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu thị trường, giảm được tiêu hao nguyên liệu, điện năng nâng cao hiệu quả kinh doanh. Mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm Xút, HCl, Clo, PAC. Năm 2017, thị trường NaOH tiêu thụ thuận lợi tăng đáng kể ở khu vực Miền Bắc, vận dụng linh hoạt chính sách giá cả, biện pháp marketing, xúc tiến bán hàng để duy trì và phát triển thị trường lâu dài.

- Đảm bảo cung cấp nguyên liệu cho sản xuất đầy đủ, kịp thời, dự trữ phù hợp, giá cả cạnh tranh.

- Tăng cường biện pháp mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm PAC góp phần nâng cao cân bằng sản xuất Xút- Clo.

- Cải tiến phương thức trả lương, động viên người lao động tìm kiếm biện pháp cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất kinh doanh.

## 2. Tình hình tài chính

### a. Tình hình tài sản

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị	Ghi chú
1	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	56,4	
2	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	43,6	
3	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi so với Phải thu toàn bộ	%	1,2	

### b. Tình hình nợ phải trả

Tình hình nợ hiện tại trong năm 2017 Công ty chú trọng đầu tư vốn lưu động để mở rộng quy mô sản xuất và tiêu thụ, tăng dự trữ hàng tồn kho, tăng thị phần của doanh nghiệp, trả bớt nợ vay dài hạn.

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

\* Cơ cấu doanh thu của các nhóm sản phẩm qua các năm:

Nhóm sản phẩm	Năm 2016		Năm 2017	
	Số tiền (đ)	Tỷ trọng (%)	Số tiền (đ)	Tỷ trọng (%)
Hóa chất cơ bản	628.666.132.262	99,5	801.183.853.717	99,6
Doanh thu khác	3.046.965.013	0,5	3.562.463.229	0,4
<b>Tổng số</b>	<b>631.713.097.275</b>	<b>100,00</b>	<b>804.746.316.946</b>	<b>100,00</b>



\* Cơ cấu lợi nhuận theo nhóm sản phẩm qua các năm:

Nhóm sản phẩm	Năm 2015		Năm 2016	
	Số tiền (đ)	Tỷ trọng (%)	Số tiền (đ)	Tỷ trọng (%)
Hóa chất cơ bản	21.325.638.602	91,2	90.101.360.170	100,7
Sản phẩm khác	2.052.560.357	8,8	-615.033.149	-0,7
<b>Tổng số</b>	<b>23.378.198.959</b>	<b>100,00</b>	<b>89.486.327.021</b>	<b>100,00</b>

\* Những tiến bộ đã đạt được:

Công ty đã quản lý, vận hành và khai thác có hiệu quả dây chuyền sản xuất Xút bằng công nghệ Membrane, dây chuyền sản xuất đã được vận hành với công suất tối đa, liên tục và an toàn, máy móc thiết bị được quản lý, chăm sóc bảo dưỡng thường xuyên đảm bảo hoạt động liên tục, công tác an toàn môi trường được quan tâm thường xuyên, không để xảy ra các sự cố về môi trường; Phong trào sáng kiến cải tiến, tiết kiệm được triển khai sâu rộng; Công tác thị trường và quan hệ khách hàng đã được quan tâm tốt hơn. Công ty đã tổ chức nhiều các hội nghị khách hàng để tăng cường và giữ vững thị trường.

#### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Công ty xác định Hoá chất cơ bản là ngành nghề chính. Chiến lược đầu tư là đầu tư theo chiều sâu, tập trung nguồn lực đầu tư cho ngành nghề chính, không đầu tư ra ngoài lĩnh vực sản xuất hóa chất.

Trong những năm tiếp theo, Công ty tiếp tục chuẩn bị ĐTXD dự án sản xuất một số sản phẩm có gốc Clo, nhằm tạo sự khép kín trong sản xuất, đồng thời góp phần cân bằng Clo, nâng cao năng suất của dây chuyền sản xuất Xút chuyển đổi và nâng công suất.

#### IV. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty

##### 1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2017, HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao. Công tác chỉ đạo của HĐQT luôn bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thực tế diễn biến thị trường để đề ra các quyết sách đúng đắn, phù hợp.

Năm 2017, HĐQT đã tổ chức năm (04) cuộc họp định kỳ và đột xuất, đã ban hành 22 Nghị quyết và Quyết định để chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện.

Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, đảm bảo 100% số các thành viên HĐQT tham gia, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao.

Các phiên họp HĐQT đều mời Ban kiểm soát tham gia; Khi quyết định những vấn đề quan trọng, HĐQT đều mời đại diện các đơn vị chuyên môn có liên quan để tham khảo ý kiến, bổ sung thông tin đảm bảo cho các quyết nghị, quyết định của HĐQT luôn bám sát thực tế, có tính khả thi và hiệu quả cao.

Đánh giá chung, năm 2017 Hội đồng quản trị đã chỉ đạo hoạt động của Công ty đạt hiệu quả cao, theo đúng định hướng phát triển và kế hoạch đề ra. Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

##### 2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty

Ban Tổng Giám đã bám sát kế hoạch do HĐQT đề ra, kịp thời triển khai linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế. Tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng Điều lệ và các quy chế nội bộ cũng như theo các quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.



Ban Tổng Giám đốc đã chủ động, sáng tạo trong công tác điều hành, thể hiện trách nhiệm cao, năng động, đoàn kết cùng nhau vượt qua khó khăn; khai thác có hiệu quả các nguồn lực để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

Hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư cơ bản đều được Ban Tổng Giám đốc điều hành theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

### 3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT.

Năm 2018 có một số khó khăn dự báo trước: Giá nguyên liệu, nhiên liệu đầu vào tăng so với năm 2017, Nhà nước tăng giá điện lên 6,1%, trong khi đó chi phí điện năng chiếm gần 40% chi phí sản xuất của Công ty, giá nguyên liệu chính tăng từ 4% - 10%; Dự báo thị trường tiêu thụ sản phẩm gốc Clo chịu sự cạnh tranh gay gắt của sản xuất trong nước và hàng nhập khẩu, giá bán các sản phẩm gốc Clo có thể giảm so với năm 2017, tình trạng mất cân bằng Clo.

Sau khi nghiên cứu đánh giá các nguồn lực, phân tích dự báo tình hình thị trường HĐQT đã thống nhất xây dựng kế hoạch SXKD và ĐTCB năm 2018 như sau:

- + Giá trị SXCN (theo giá CĐ): 252,0 tỷ đồng, tăng 12% so với năm 2017;
- + Giá trị SXCN (theo giá thực tế): 940,0 tỷ đồng, tăng 12,4% so với năm 2017;
- + Tổng doanh thu: 926,0 tỷ đồng, tăng 13,2% so với năm 2017;
- + Lợi nhuận phát sinh: 100,0 tỷ đồng, tăng 11,7% so với năm 2017;
- + Giá trị đầu tư cơ bản: 55,1 tỷ đồng, tăng 273,8% so với năm 2017.

Để đạt được các chỉ tiêu trên, Hội đồng quản trị cũng đề ra một số giải pháp cơ bản để thực hiện như sau:

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của từng thành viên HĐQT trên các lĩnh vực đã được phân công nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.
- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý của Công ty, nâng cao năng lực quản trị, chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.
- Bám sát sự biến động của môi trường kinh doanh, kịp thời đưa ra các quyết định chỉ đạo phù hợp với diễn biến thị trường để tạo hành lang cho bộ máy điều hành đạt hiệu quả cao nhất.
- Phối hợp với Ban kiểm soát, tăng cường hơn nữa hoạt động giám sát đối với Ban điều hành để nâng cao hơn nữa hiệu quả quản lý điều hành Công ty.
- Nghiên cứu, đánh giá các nguồn lực và môi trường kinh doanh, đề ra định hướng đầu tư phát triển Công ty trong những năm tiếp theo.

## V. Quản trị Công ty

### 1. Hội đồng quản trị

Thông tin về các thành viên Hội đồng quản trị, đã được trình bày chi tiết trong phần tóm tắt lý lịch các thành viên chủ chốt ở phần trên.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Ông Lê Văn Cường	Chủ tịch HĐQT	04	100%	
2	Ông Văn Đình Hoan	Ủy viên HĐQT	04	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Long	Ủy viên HĐQT	04	100%	
4	Ông Nguyễn Văn Bách	Ủy viên HĐQT	04	100%	
5	Ông Nguyễn Ngọc Hoàn	Ủy viên HĐQT	04	100%	

Trong năm 2017 Hội đồng quản trị đã họp thường kỳ và bất thường để quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền theo qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của quý trước, đề ra các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của quý sau, phù hợp với biến động của nền kinh tế và tình hình thực tế của Công ty.

- Triệu tập và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên.

**2. Ban kiểm soát.**

Thông tin về các thành viên Ban kiểm soát, đã được trình bày chi tiết trong phần tóm tắt lý lịch các thành viên chủ chốt ở phần trên.

Ban kiểm soát họp một năm 2 lần và thực hiện việc kiểm soát hàng quý, đã kiểm soát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ của các cơ quan quản lý. Ngoài ra, Trưởng ban kiểm soát còn tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia phản biện các quyết định của Hội đồng quản trị.

**3. Thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:**

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được hưởng thù lao theo mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua, cụ thể là: Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng, Thành viên Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/tháng, thành viên ban kiểm soát, thư ký: 4.000.000 đồng/tháng.

**Tổng mức thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký như sau:**

*Đơn vị tính: đồng*

TT	Họ và Tên	Chức danh	Thù lao	Ghi chú
1	Lê Văn Cường	Chủ tịch HĐQT	72.000.000	
2	Văn Đình Hoan	Thành viên HĐQT	60.000.000	
3	Nguyễn Văn Long	Thành viên HĐQT	60.000.000	
4	Nguyễn Văn Bách	Thành viên HĐQT	60.000.000	
5	Nguyễn Ngọc Hoàn	Thành viên HĐQT	60.000.000	
6	Vũ Thị Bích Ngọc	Thành viên BKS	48.000.000	
7	Nguyễn Thị Hồng Hải	Thành viên BKS	48.000.000	
8	Lê Thị Minh Hoa	Thư ký Công ty	48.000.000	
	<b>Tổng cộng:</b>		<b>456.000.000</b>	

**\* Giao dịch cổ phiếu:**

Trong năm 2017 Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì không có người thực hiện giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan (không).

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	Không						

\* Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan. với chính Công ty). Không có

\* Các vấn đề cần lưu ý khác (Báo cáo năm 2017): Không có

**VI. Báo cáo tài chính:**

Các báo cáo tài chính của Công ty cổ phần hoá chất Việt Trì được kiểm toán theo đúng qui định của pháp luật. Toàn văn báo cáo tài chính được đăng tải trên trang điện tử của Ủy ban



Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Website của Công ty  
<http://www.vitrichem.vn>

**1. Kiểm toán độc lập:**

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
- Ý kiến Kiểm toán độc lập: Toàn văn báo cáo kiểm toán sẽ được đăng tải kèm theo Báo cáo tài chính.

**2. Kiểm toán nội bộ:**

- Ý kiến kiểm toán nội bộ: không có
- Các nhận xét đặc biệt: không có

**Nơi nhận:**

- UBCKNN
- Sở GDCKHN
- HĐQT, BKS, TGD
- Website: vitrichem.vn
- Lưu: Thư ký HĐQT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
TỔNG GIÁM ĐỐC



Văn Đình Hoan